TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2019/HNGĐ-ST
Ngày 29-11-2019
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phạm Thị Khanh;

- Ông Nguyễn Văn Quyết;

-***Thư ký phiên toà***: Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 110/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2019 về "ly hôn". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2019/QĐST - HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Ch; trú tại: Thôn A Q, xã C H, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Có đơn xin xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Vũ Đức Th; trú tại: Thôn A Q, xã C H, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Phạm Thị Ch trình bày: Bà và ông Vũ Đức Th kết hôn với nhau tự nguyện tại Uỷ ban nhân dân xã Cộng Hiền, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng vào năm 1986. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hoà Th, hạnh phúc được khoảng 14 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông Th có quan hệ bất chính với người khác, không quan tâm đến gia đình. Do mâu thuẫn nên vợ

chồng đã sống ly thân với nhau từ năm 2000, không quan tâm đến nhau. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Vũ Đức Th.

Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung là Vũ Thị Hoa Phương, sinh ngày 03-7-1987; Vũ Thị Ngọc Thúy, sinh ngày 25-5-1991; Vũ Thị Thùy, sinh ngày 24-3-1994 và Vũ Minh Hiếu, sinh ngày 09-11-2000. Hiện nay các con chung đã trưởng thành nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà xin tự giải quyết với ông Th.

Ông Vũ Đức Th xác nhận về thời gian, hoàn cảnh và điều kiện kết hôn như bà Ch trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hoà Th, hạnh phúc không xảy ra mâu thuẫn gì. Đến tháng 9 năm 2019 do làm ăn thua lỗ nên vợ chồng mới xảy ra bất đồng quan điểm sống. Nay bà Ch xin ly hôn, ông không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Ông xác nhận về con chung như bà Ch trình bày là đúng. Hiện nay các con chung đã trưởng thành nên ông không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập chứng cứ cũng như các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn đã chấp hành nghiêm yêu cầu của Tòa án về việc cung cấp chứng cứ và các hoạt động tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật, bị đơn chấp hành chưa nghiêm. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho bà Phạm Thị Ch được ly hôn với ông Vũ Đức Th. Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung là Vũ Thị Hoa Phương, sinh ngày 03-7-1987; Vũ Thị Ngọc Thúy, sinh ngày 25-5-1991; Vũ Thị Thùy, sinh ngày 24-3-1994 và Vũ Minh Hiếu, sinh ngày 09-11-2000. Hiện nay các con chung đã trưởng thành nên không xét giải quyết. Tài sản chung không xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Ông Vũ Đức Th có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã C H, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án ly hôn và tranh chấp nuôi con giữa bà Phạm Thị Ch và ông Vũ Đức Th thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân

huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Bà Phạm Thị Ch có đơn xin vắng mặt, ông Vũ Đức Th hai lần vắng mặt tại phiên tòa không vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà Phạm Thị Ch và ông Vũ Đức Th.

[2]. Về quan hệ vợ chồng: Quan hệ vợ chồng giữa bà Phạm Thị Ch và ông Vũ Đức Th phát sinh từ năm 1986, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cộng Hiền, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được đến năm 2000 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau. Nay bà Ch xác định tình cảm vợ chồng không còn, bà Ch yêu cầu được ly hôn. Ông Th xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn nhưng ông Th không đồng ý ly hôn. Qua xác minh tại địa phương thấy vợ chồng có mâu thuẫn. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2000. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt. Do đó có căn cứ để xử cho bà Phạm Thị Ch được ly hôn với ông Vũ Đức Th theo Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung là Vũ Thị Hoa Phương, sinh ngày 03-7-1987; Vũ Thị Ngọc Thúy, sinh ngày 25-5-1991; Vũ Thị Thùy, sinh ngày 24-3-1994 và Vũ Minh Hiếu, sinh ngày 09-11-2000. Hiện nay các con chung đã trưởng thành nên không xét giải quyết.

[4].Về tài sản chung: Vợ chồng không yêu cầu giải quyết, không xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Bà Phạm Thị Ch phải chịu án phí sơ thẩm dân sự về ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình,

Căn cứ Điều 147, 228, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Xử cho bà Vũ Thị Ch được ly hôn ông Vũ Đức Th.

2. Về con chung: Bà Ch và ông Th có 04 con chung là Vũ Thị Hoa Phương, sinh ngày 03-7-1987; Vũ Thị Ngọc Thúy, sinh ngày 25-5-1991; Vũ Thị

Thùy, sinh ngày 24-3-1994 và Vũ Minh Hiếu, sinh ngày 09-11-2000. Hiện nay các con chung đã trưởng thành nên không xét giải quyết.

3. Về tài sản chung: Bà Ch và ông Th không yêu cầu giải quyết nên không xét giải quyết.

4. Án phí:Bà Phạm Thị Ch phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Bà Ch đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ tại Biên lai thu số 1414 ngày 22-4-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo. Bà Ch đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Cộng Hiền, Vĩnh Bảo, Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Văn Vinh